TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/DS-ST
Ngày 10-3-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Tươi

Ông Lê Quang Đầy

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 64/2025/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2026 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2026/QĐXXST – DS ngày 12 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP AB

Địa chỉ trụ sở: Số A đường LH, phường ĐĐ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1996 – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tầng A, số B đường NTT, phường LVL, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Cao Kiều D, sinh ngày 12/6/1991 (vắng mặt).

Chứng minh nhân dân: 381556… cấp ngày 30/5/2019 tại Công an tỉnh Cà Mau

Căn cước công dân: 096191011…

Địa chỉ cư trú: ấp NQ, xã ĐM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn Ngân hàng TMCP AB và người đại diện theo ủy quyền trình bày:* Theo Hợp đồng cho vay số LN2409253842568 ngày 25/09/2024 bà Cao Kiều D đã ký giấy đăng ký hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số tiền: 211.900.000 đồng. Mục đích vay là vay tiêu dùng. Thời hạn vay 36 tháng (từ ngày 05/11/2024 đến ngày 05/11/2027).

Lãi suất giải ngân: 33%/năm được cố định hằng năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng thì khách hàng không thanh toán tạm tính đến ngày 10/03/2026 là 346.509.475 đồng (trong đó nợ gốc: 211.900.000 đồng, nợ lãi 134.609.475 đồng). Hình thức thanh toán là thu nợ từ tài khoản của khách hàng mở tại Ngân hàng TMCP AB. Từ khi khách hàng quá hạn thì đại diện Ngân hàng đã liên hệ để yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Ngân hàng nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Cao Kiều D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB ngay một lần số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 10/03/2026 là 346.509.475 đồng (trong đó nợ gốc: 211.900.000 đồng, nợ lãi 134.609.475 đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 11/03/2026 trở đi bà Cao Kiều D còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP AB.

- *Bị đơn bà Cao Kiều D trình bày:* Không có ý kiến, yêu cầu gì đối với nội dung nguyên đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Cao Kiều D được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ 02 để tham gia hòa giải và phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do; ông H vắng mặt có văn bản xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án không tiến hành hòa giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 25/09/2024 bà Cao Kiều D và Ngân hàng TMCP AB đã ký Hợp đồng cho vay số LN2409253842568 về việc vay tín chấp với số tiền vay 211.900.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 05/11/2024 đến ngày 05/11/2027, lãi suất giải ngân 33%/năm và được cố định hằng năm. Đây là giao dịch dân sự được xác lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp quy định pháp luật nên có hiệu lực thi hành đối với các bên.

[3] Sau khi hợp đồng được ký kết, Ngân hàng TMCP AB đã thực hiện việc giải ngân cho bà Cao Kiều D theo thỏa thuận. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Cao Kiều D đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo cam kết. Tính đến ngày 10/03/2026 bà Cao Kiều D còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 346.509.475 đồng, trong đó nợ gốc 211.900.000 đồng và nợ lãi 134.609.475 đồng.

[4] Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn bà Cao Kiều D không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ thanh

toán đối với khoản vay nêu trên. Do đó có cơ sở xác định bà Cao Kiều D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB, buộc bà Cao Kiều D phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 10/03/2026 là 346.509.475 đồng, trong đó nợ gốc 211.900.000 đồng và nợ lãi 134.609.475 đồng.

[6] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc tiếp tục tính lãi kể từ ngày 11/03/2026 cho đến khi bà Cao Kiều D thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, xét thấy yêu cầu này phù hợp với thỏa thuận giữa các bên và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm bà D phải nộp theo quy định pháp luật số tiền 17.325.473 đồng (346.509.475 đồng x 5%)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB yêu cầu bà Cao Kiều D thanh toán tổng số tiền gốc và lãi là 346.509.475 đồng tính đến ngày 10/3/2026.

Buộc bà Cao Kiều D phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB tổng số tiền gốc và lãi là 346.509.475 đồng (Trong đó nợ gốc: 211.900.000 đồng, nợ lãi: 134.609.475 đồng tính đến ngày 10/3/2026).

"Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

2. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bà Cao Kiều D phải nộp số tiền 17.325.473 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP AB số tiền tạm ứng án phí 6.645.958 đồng theo biên lai thu tiền số 0002098 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 5 - Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 5 - Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Kiên